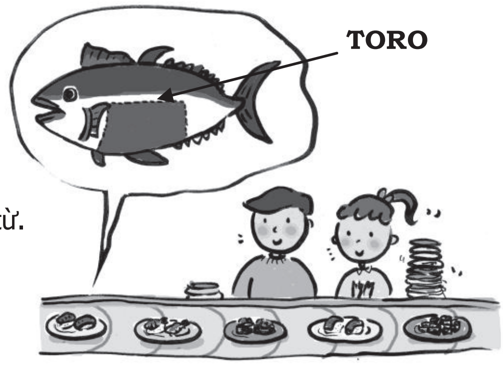


BÀI 34 やわらかくておいしいです
YAWARAKAKUTE OISHII DESU

健太	あっ、トロが来た。	A, toro đến rồi!
Kenta	A', TORO GA KITA.	
アンナ	トロって何ですか。	Toro là cái gì thế ạ?
Anna	TORO TTE NAN DESU KA.	
健太	マグロのおなかの部分です。どうぞ。	Nó là phần bụng của cá ngừ đại dương. Mời em!
Kenta	MAGURO NO ONAKA NO BUBUN DESU. DÔZO.	
アンナ	いただきます。やわらかくておいしいです。	Em xin phép.
Anna	ITADAKIMASU. YAWARAKAKUTE OISHII DESU.	Mềm và ngon quá ạ!



Mẫu ngữ pháp



① _ TTE NAN DESU KA (__là cái gì thế?)

◈ Có thể dùng TTE NAN DESU KA để hỏi nghĩa của một từ.

Ví dụ: TORO TTE NAN DESU KA. (Toro là cái gì thế?)

② Cách chia tính từ thể TE

Tính từ đuôi I	:	Đổi đuôi I thành KUTE	Ví dụ: YAWARAKAI (mềm) ⇒ YAWARAKAKUTE
Tính từ đuôi NA	:	Thêm DE	Ví dụ: GENKI (khỏe mạnh) ⇒ GENKIDE

③ Tính từ thể TE + Tính từ

☞ *Tính từ : Xem trang 53*

◈ Nếu muốn dùng 2 tính từ trở lên, đổi các tính từ đứng trước sang thể TE.

Ví dụ: YAWARAKAKUTE OISHII DESU. (Mềm và ngon.)



Từ tượng thanh và tượng hình



Vị thanh của món ăn



Vị đậm, béo ngậy của món ăn